TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2025/HS-ST
Ngày 19 – 02 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà: Thái Thị Hà Thu
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà: Nguyễn Thị Nga
Ông: Lương Văn Thoại

- Thư ký phiên tòa: Ông: Nguyễn Tiến Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Công Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2025/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên **T V L**, sinh năm 1987 tại Hà Tĩnh; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi ở: không cố định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông T V T, sinh năm 1948 và bà Đ T L, sinh năm 1958; Vợ: Đ Q M; Con: có 01 con sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo đầu thú, tạm giữ từ ngày 08/12/2024, đến ngày 17/12/2024 chuyển tạm giam. Bị cáo hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

* Bị hại: Anh D A N, sinh năm 2004; Nơi thường trú: Số D E, phường F, quận G, thành phố Hà Nội; Nơi ở: Số H đường I, thôn L, xã M, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 07/12/2024, T V L đi bộ một mình lang thang quanh khu đô thị Vinhomes Ocean Park, Đa Tốn, K, Hà Nội với mục đích xem ai có tài sản sơ hở sẽ trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, đến 19 giờ 15 phút T V L thấy ở khu vực vỉa hè trước tòa nhà S2.07 khu đô thị Vinhomes

OceanPark, Đa Tốn, K, Hà Nội có một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS: 54 P4 - 1002 vẫn đang cắm chìa khóa trong ổ khóa, đầu xe hướng xuống lòng đường, không có người trông giữ, T V L nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe này. T V L tiến lại gần chiếc xe, ngồi lên yên và điều khiển xe đi ra khỏi khu đô thị Vinhomes Ocean Park để tìm chỗ bán chiếc xe mô tô trên, nhưng không tìm được người mua. Đến ngày 08/12/2024, T V L nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của mình là vi phạm pháp luật nên đã đến Công an xã Đa Tốn xin đầu thú để mong được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Theo Kết luận định giá tài sản số 306/KL-HĐĐGTS ngày 13/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K kết luận: 01 chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS: 54P4-1002, số khung: 9077Y823369, số máy: C09E6641342, đã qua sử dụng, xe mua năm 2021, tại thời điểm ngày 07/12/2024 có giá trị là 4.000.000đ (bốn triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSGL, ngày 21/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo T V L về Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo T V L khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa và không có yêu cầu về bồi thường dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K trình bày luận tội, giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng đã truy tố, trên cơ sở xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo T V L phạm tội Trộm cắp tài sản. Đề nghị xử phạt bị cáo T V L từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 08/12/2024.

Về hình phạt bổ sung: do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì về bồi thường dân sự nên không xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng: không.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 19 giờ 15 ngày 07/12/2024, tại khu vực vỉa hè trước tòa nhà S2.07 khu đô thị Vinhomes Ocean Park, Đa Tốn, K, Hà Nội, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, T V L đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS: 54P4-1002 của anh D A N có giá trị 4.000.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo T V L phạm "Tội trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo T V L là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. *Về hình phạt và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải có một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên cũng xét, bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có các tình tiết giảm nhẹ là: phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo tự nguyện đầu thú, tài sản đã thu hồi trả cho bị hại nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, lấy đó làm căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt, cho bị cáo hưởng mức án dưới khung hình phạt. Do bị cáo không có nơi ở cố định nên cần buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện K đề nghị áp dụng đối với bị cáo có phần tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có thu nhập và nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện giao nộp tài sản trộm cắp cho cơ quan Công an. Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì về bồi thường dân sự nên không xem xét, giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng: không

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo: bị cáo T V L có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào các Điều: 331, 332, 333, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án:

Tuyên bố: bị cáo T V L phạm Tội trộm cắp tài sản.

Xử phạt: **T V L 03 (ba)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 08/12/2024.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: không xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Không.

Về án phí: Bị cáo T V L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo T V L có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết đinh được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện K;
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Sở tư pháp TP. Hà Nội;
- UBND thị trấn B, H.C, Hà Tĩnh (thay cho thông báo kết quả xét xử);
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Thị Hà Thu